

Số: **247/2020/QĐST- HNGĐ**

Kế Sách, ngày 24 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 331/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Bé N**, sinh năm 1988.
- Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Số X, ấp X1, xã T, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Bé N và ông Nguyễn Văn K.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Bà Lê Thị Bé N và ông Nguyễn Văn K thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Ông Nguyễn Văn K đồng ý giao con chung là Nguyễn Thị Khả A sinh ngày 11/5/2008 và Nguyễn Lê Khả N1 sinh ngày 01/5/2015 cho bà Lê Thị Bé N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu A và cháu N1 đủ 18 tuổi (có theo nguyện vọng của cháu A). Bà N không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con. Ông K có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản.
 - Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Lê Thị Bé N đồng ý nộp là 150.000 đồng, được khấu trừ vào Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004297 ngày 17/7/2020 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kế Sách, tỉnh Sóc

Trăng đã thu. Bà Lê Thị Bé N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí từ Biên lai thu tạm ứng án nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Kế Sách;
- Chi cục THADS huyện Kế Sách;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Linh Đa